

Số: ~~74~~ /2018/BC-NHQĐ

Hà Nội, ngày 26 tháng 07 năm 2018

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN
6 THÁNG ĐẦU NĂM 2018**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên TCPH : NGÂN HÀNG TMCP QUỐC DÂN

Trụ sở chính : 28C- 28D Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại : 024.6269 3355

Fax: 024.6269 3535

Vốn điều lệ : 3.010.215.520.000 VNĐ

Mã chứng khoán: NVB

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

| STT | Số Nghị quyết/quyết định | Ngày | Nội dung |
|-----|--------------------------|------------|--|
| 1 | 25/NQ.ĐHĐCĐ 2018 | 26/04/2018 | Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 |

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị:

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp tham dự (*) | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|------------------------------|--|-------------------------|-------|---------------------|
| I | Từ 01/01/2018 đến 26/04/2018 | | | | |
| 1 | Ông Nguyễn Tiến Dũng | Chủ tịch | 03/03 | 100% | |
| 2 | Ông Vũ Hồng Nam | Phó Chủ tịch HĐQT/ Thành viên Thường trực HĐQT | 03/03 | 100% | |
| 3 | Ông Vũ Mạnh Tiến | Phó Chủ tịch HĐQT/ Thành viên Thường trực HĐQT | 03/03 | 100% | |

| | | | | | |
|-----------|-------------------------------------|--|-------|------|--|
| 4 | Bà Nguyễn Thị Mai | Thành viên thường trực HĐQT | 03/03 | 100% | |
| 5 | Bà Trần Hải Anh | Thành viên HĐQT | 03/03 | 100% | |
| 6 | Ông Trần Kim Chung | Thành viên HĐQT | 03/03 | 100% | |
| 7 | Ông Lê Xuân Nghĩa | Thành viên độc lập HĐQT | 03/03 | 100% | |
| II | Từ 26/04/2018 đến 30/06/2018 | | | | |
| 1 | Ông Nguyễn Tiến Dũng | Chủ tịch | 02/02 | 100% | |
| 2 | Ông Vũ Hồng Nam | Phó Chủ tịch HĐQT/ Thành viên Thường trực HĐQT | 02/02 | 100% | |
| 3 | Ông Vũ Mạnh Tiến | Phó Chủ tịch HĐQT/ Thành viên Thường trực HĐQT | 02/02 | 100% | |
| 4 | Ông Lê Hồng Phương | Thành viên thường trực HĐQT | 02/02 | 100% | |
| 5 | Bà Nguyễn Thị Mai | Thành viên thường trực HĐQT | 02/02 | 100% | |
| 6 | Bà Trần Hải Anh | Thành viên HĐQT | 02/02 | 100% | |
| 7 | Ông Trần Kim Chung | Thành viên HĐQT | 02/02 | 100% | |
| 8 | Ông Lê Xuân Nghĩa | Thành viên độc lập HĐQT | 02/02 | 100% | |

2. **Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị với Ban Tổng giám đốc:**

Trong 6 tháng đầu năm 2018, NCB đặt ra mục tiêu trở thành một trong những ngân hàng dẫn đầu trong lĩnh vực cho vay Nhà và Xe, là nhà cung cấp dịch vụ tư vấn tài chính thân thiện, dựa trên nền tảng Ngân hàng Số hiện đại, thông minh với 3 mục tiêu **Hiệu quả**, **Bền vững** và **Đột phá** trong 6 tháng đầu năm năm 2018. Để thực hiện những mục tiêu, định hướng đã đề ra, Hội đồng quản trị (HĐQT) đã giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc/ Ban Điều hành thông qua việc tham gia các cuộc họp giao ban hàng tháng. Trong 6 tháng đầu năm 2018, hoạt động kinh doanh đã tăng trưởng cao hơn so với cùng kỳ năm trước, và đạt được những kết quả sau:

2.1 ***Mục tiêu Hiệu quả :***

- Tiếp tục tăng khả năng sinh lời và lành mạnh hoá cơ cấu bảng cân đối tài sản; đa dạng hoá doanh thu và tăng tỷ trọng nguồn thu phi tín dụng. Không tăng trưởng tín dụng về lượng, thay vào đó tăng hiệu quả và an toàn. Tiếp tục cơ

cấu lại danh mục tín dụng theo định hướng hiệu quả, tập trung vào ngắn hạn, giảm thiểu rủi ro. Tăng TOI, NIM, margin, mục tiêu đối với từng loại hình, mục đích vay và sản phẩm;

- Tiếp tục kiểm soát chặt chi phí, tăng năng suất lao động toàn hệ thống thông qua việc tăng năng lực đội ngũ nhân sự, quy trình quản lý hiệu quả làm việc, tái cấu trúc các đơn vị mạng lưới, tinh gọn cơ cấu và đơn giản hoá quy trình, tối đa hoá các ứng dụng tự động trong quản trị và nghiệp vụ. Rà soát các loại chi phí, tiết kiệm chi phí tối đa. Không tăng định biên nhân sự trong các tháng cuối năm, tăng năng suất lao động, hiệu quả làm việc;
- Tái cấu trúc và nâng cao hiệu quả kênh phân phối, đổi mới năng lực quản lý bán hàng, bán chéo, KPI, quản lý hiệu quả chi phí và đầu tư ngân sách công nghệ, truyền thông.

2.2 *Mục tiêu Bền vững:*

- Phát triển khách hàng theo hướng bền vững, ổn định; tối đa hoá lợi ích từ phân khúc chiến lược và tái định vị đến phân khúc tạo margin cao hơn với khả năng tăng nhanh về quy mô. Tăng cường bán chéo giữa các nhóm khách hàng, tăng số sản phẩm/ giao dịch và thu nhập trên một số khách hàng;
- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, thu hồi nợ; tăng cường quản trị rủi ro tác nghiệp tại các khâu, các nghiệp vụ tại các đơn vị thông qua cơ chế kiểm soát sau, kiểm soát chéo và trách nhiệm của mỗi cấp quản lý;
- Xây dựng môi trường làm việc tốt nhất, tập trung phát triển văn hoá mạnh, quy hoạch đội ngũ nhân viên chuyên môn và tiềm năng phát triển.

2.3 *Mục tiêu Đột phá:*

- Tăng cường năng lực vốn, tài chính thông qua việc tăng vốn và hợp tác thành công với nhà đầu tư chiến lược nước ngoài và bứt phá về quy mô tương ứng với năng lực tài chính mới;
- Hoàn thiện mô hình kinh doanh để tạo sự Đột phá về quy mô tăng trưởng, giá trị gia tăng và sự khác biệt cho các sản phẩm chiến lược của NCB là **Nhà, Xe**, tăng doanh thu phi tín dụng và CASA;
- Định vị NCB với hình ảnh là một nhà tư vấn tài chính thân thiện, được nhìn nhận là ngân hàng đang nỗ lực tái cấu trúc thành công và nằm trong nhóm các ngân hàng được đánh giá cao về quy mô, hiệu quả;
- Tổ chức hoạt động theo mô hình xoay quanh khách hàng; khách hàng là trung tâm. Cơ cấu tổ chức theo định hướng khách hàng (hoặc phân khúc) mạnh mẽ để điều phối được tất cả các chức năng phát triển sản phẩm, kênh phân phối, vận hành;
- Tiếp cận khách hàng bằng các sản phẩm lõi, được thiết kế phù hợp với từng đối tượng khách hàng, đồng thời tư vấn, bán chéo sản phẩm, khai thác sâu và tạo sự khác biệt đối với từng sản phẩm.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

HDQT giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc/Ban Điều hành thông qua báo cáo định kỳ/đột xuất của Ban Kiểm soát, Ban Kiểm toán nội bộ sau khi đi kiểm tra các đơn vị trên toàn hệ thống và tham gia cuộc họp của các Ủy ban/Hội đồng trực thuộc HDQT như: Ủy ban Nhân sự, Ủy ban Quản lý rủi ro, Hội đồng Xử lý rủi ro, Ủy Ban Công nghệ, Hội đồng Đầu tư.

3.1 Ủy ban Nhân sự (UBNS):

Trong 06 tháng đầu năm 2018, UBNS đã tổ chức họp, tiếp nhận, giải quyết các hồ sơ, vụ việc và tư vấn cho HDQT/BĐH trong các vấn đề sau:

- Phê duyệt tuyển dụng, bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với các chức danh trong phân quyền của UBNS;
- Hoàn thiện chính sách nhân sự, tiếp tục cải thiện quy chế, quy trình tuyển dụng nhằm tìm kiếm những ứng viên có đủ kinh nghiệm và năng lực cho bộ máy quản lý; xây dựng chương trình trao quyết định đối với các cấp QL nhằm thể hiện sự trân trọng đối với sự gia nhập/đóng góp của CBQL đối với NCB;
- Hoàn thiện Quy định về Hợp đồng lao động, Chấm dứt Hợp đồng lao động, Nội quy lao động phù hợp với các quy định của Pháp luật hiện hành và thực tế hoạt động kinh doanh của Ngân hàng nhằm tạo môi trường làm việc công bằng và hiệu quả;
- Chế độ đãi ngộ: Điều chỉnh lại cơ cấu tổng thu nhập phù hợp hơn với các quy định của pháp luật hiện hành; tiếp tục thực hiện cơ chế khoán một phần quỹ lương thông qua việc thông tin về định biên và quỹ lương để các đơn vị nắm, quản lý và có những đề xuất phù hợp về nhân sự, từ đó nâng cao vai trò quản lý của các cấp trong Ngân hàng đồng thời tạo cơ chế linh hoạt trong việc thu hút, giữ chân nhân tài;
- Rà soát và hiệu chỉnh lại về hệ thống chức danh, mô tả công việc, phân cấp chức danh, làm tiền đề cho việc điều chỉnh Quy chế tiền lương cho phù hợp với tình hình thực tế và xây dựng thang bảng lương mới phù hợp hơn với NCB và mang tính cạnh tranh thị trường;
- Tiếp tục triển khai chương trình Teambuilding thông qua chính sách nghỉ mát cho CBNV nhằm tăng cường sự giao lưu, hiểu biết lẫn nhau của CNB trong hệ thống cũng như sự lưu giữ hình ảnh của NCB qua các hoạt động tập thể; Chương trình cho vay ưu đãi CBNV và CBQL; Chương trình BHSK cho CBQL;
- Quy hoạch cán bộ nguồn thông qua đánh giá, đào tạo và đãi ngộ các CBNV thuộc HiPo và HiPer: hoàn thành việc đánh giá và lập danh sách các CBNV thuộc HiPo, HiPer và đề xuất phê duyệt chính sách đãi ngộ phù hợp với tình hình thực tế của NCB;

- Thực hiện việc đánh giá KPIs định kỳ hàng tháng đối với các CBNV kinh doanh, từ đó có những nhắc nhở đối với nhân sự chưa hoàn thành nhằm thúc đẩy kết quả kinh doanh, phù hợp với kế hoạch và định hướng đã đề ra;
- Duy trì cơ chế đánh giá định kỳ nhân sự từ cấp quản lý đến nhân viên toàn hệ thống; tiếp tục sàng lọc thay thế những nhân sự yếu kém, đặc biệt là ở cấp quản lý và các vị trí chuyên môn;
- Thực hiện việc rà soát và điều chỉnh lương cho CBNV phù hợp với năng lực, đóng góp, thông qua đó ghi nhận và giữ chân nhân sự;
- Xây dựng khung năng lực là nền tảng của đánh giá cán bộ, xây dựng lộ trình đào tạo, lộ trình thăng tiến cho CBNV;
- Xây dựng chuỗi dự án Môi trường làm việc nhằm tạo dựng, tôn vinh và phát triển giá trị cốt lõi của tổ chức và nguồn nhân lực NCB;
- Bên cạnh các chương trình Đào tạo truyền thống, xây dựng các Dự án mới để nâng cao năng lực đào tạo và phối hợp tạo nguồn nhân sự cho tương lai: Chuẩn hóa giảng viên nội bộ, Chương trình hợp tác với các trường đại học/cao đẳng;
- Nhằm theo kịp xu hướng 4.0, triển khai Dự án số hóa các công cụ quản lý nhân sự như: Phần mềm quản lý các yêu cầu từ Đơn vị HRis, Phần mềm phê duyệt các nội dung nhân sự iBPM, phần mềm nhân sự (Gồm quản lý tuyển dụng, quản lý định biên, quản lý quan hệ lao động, quản lý nghỉ phép...)...

3.2 Ủy ban Quản lý rủi ro (UB QLRR):

Trong 6 tháng đầu năm 2018, Ủy ban Quản lý rủi ro (UB QLRR) tập trung chủ yếu vào công tác quản lý rủi ro hỗ trợ cho Hội đồng quản trị. Các cuộc họp UB QLRR đã được tổ chức định kỳ và một số cuộc họp không định kỳ để kịp thời giải quyết các vấn đề liên quan đến hệ thống chính sách quy định giới hạn cấp tín dụng, định hướng phát triển và quản lý tín dụng năm 2018, khung tiêu chí xác định hạn mức chiết khấu LC có truy đòi, bổ sung một số ngân hàng nước ngoài vào danh sách ngân hàng được NCB cấp hạn mức chiết khấu, phân quyền phê duyệt xử lý rủi ro... và đạt được một số kết quả chính như sau:

- Xây dựng hệ thống quản trị rủi ro: Trên cơ sở đổi mới toàn diện về cơ cấu tổ chức, NCB đã xem xét kỹ lưỡng và lựa chọn khung QTRR đáp ứng được những yêu cầu cơ bản theo chuẩn mực quốc tế như: (i) Chiến lược của ngân hàng và phương pháp QTRR ăn khớp với nhau; (ii) Xác định được các phương pháp quản lý và đo lường rủi ro; (iii) Đưa ra các công cụ chuẩn mực về xác định, đo lường, kiểm tra, giám sát, báo cáo rủi ro trong toàn hệ thống...;
- Hệ thống văn bản chính sách đã dần hoàn thiện; thực hiện rà soát ban hành các văn bản, quy định, quy trình của các nghiệp vụ; ban hành đầy đủ các văn bản nội bộ theo quy định của Ngân hàng nhà nước đảm bảo các nghiệp vụ của ngân hàng được vận hành thông suốt, kiểm soát được rủi ro;

3.3 *Hội đồng xử lý rủi ro (UB XLRR):*

Theo sự chỉ đạo của Hội đồng quản trị (HDQT), Trong 06 tháng đầu năm 2018, định kỳ hàng tuần HĐ XLRR đã thực hiện các cuộc họp trực tiếp để quyết định một số vấn đề liên quan đến hoạt động xử lý rủi ro; các phương án/biện pháp xử lý/thu hồi nợ tuân thủ quy định của pháp luật và quy định nội bộ của NCB, cụ thể:

- Ban hành định hướng kế hoạch công tác năm 2018;
- Định kỳ hàng quý HĐ XLRR đã phê duyệt việc phân loại nợ và trích lập dự phòng của NCB;
- Phê duyệt các phương án/biện pháp xử lý, thu hồi nợ thuộc phạm vi thẩm quyền;
- Rà soát và đánh giá lại hệ thống thẩm quyền XLRR tại NCB;
- Điều chỉnh hạn mức phân luồng XLN của TT XLN, Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác tài sản Ngân hàng Quốc Dân (AMC) và các đơn vị kinh doanh;
- Định kỳ hàng quý xem xét kết quả công tác XLN trên toàn hệ thống;
- Ban hành các chỉ đạo yêu cầu các khối/phòng ban liên quan để thực hiện các nội dung:
 - + *Xây dựng KPI cụ thể của Trung tâm xử lý nợ (TT XLN). Chỉ đạo thực hiện xây dựng công cụ giám sát nợ có vấn đề, báo cáo tổng hợp tiến độ xử lý của từng cán bộ chi tiết theo từng khách hàng, KPI cho cán bộ xử lý nợ;*
 - + *Xây dựng các điều kiện đối với đối tượng nợ/tài sản thực hiện các biện pháp: Thu giữ, thanh lý, đấu giá TSBĐ;*
 - + *Hướng dẫn về xử lý gốc, lãi dự thu của các khoản nợ được áp dụng cơ chế phân bổ theo Nghị quyết 42/2017/QH14;*
 - + *Chủ trương đối với các khoản bán nợ tại NCB.*

3.4 *Ủy ban Công nghệ (UBCN):*

Với mục tiêu đảm bảo hoạt động liên tục, hỗ trợ điều hành và kinh doanh, Ủy ban Công nghệ (UBCN) đã tổ chức các cuộc họp hàng quý để chỉ đạo và theo sát các hoạt động CNTT trong Ngân hàng.

- Ôn định hệ thống T24:
 - Tăng cường đầu tư hạ tầng, tối ưu hóa trên cơ sở hạ tầng hiện tại.
 - Chuẩn hóa cơ sở dữ liệu hạ tầng hiện tại.
 - Chuẩn hóa các hoạt động vận hành, phát triển và khai thác các tính năng hệ thống.
- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp hỗ trợ hoạt động vận hành, kinh doanh, quản trị;

- Triển khai hệ thống luân chuyển hồ sơ Tác nghiệp tín dụng, nâng cao hiệu quả kinh doanh;
- Đầu tư triển khai hệ thống thu thập, xử lý sự kiện an ninh thông tin, tăng tính an toàn cho hệ thống;
- Chủ động rà quét các lỗ hổng bảo mật và các thông tin về diễn biến ANBM trên thị trường để chủ động phòng ngừa tấn công.
- Tiếp tục tối ưu hóa kiến trúc hệ thống hạ tầng Trung tâm; dữ liệu, Trung tâm dữ liệu dự phòng;
- Việc triển khai thành công dự án ảo hoá giúp ngân hàng chủ động về môi trường công nghệ, sẵn sàng cho việc xây dựng triển khai các hệ thống phần mềm phục vụ điều hành kinh doanh.

3.5 *Hội đồng đầu tư (HDDT)*

Trong 06 tháng đầu năm 2018, Hội đồng Đầu tư đã tham mưu cho Hội đồng Quản trị về các hoạt động đầu tư trái phiếu, doanh nghiệp, phương án góp vốn, mua bán cổ phần của doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng khác.

4. **Các Nghị quyết/ quyết định của Hội đồng quản trị:**

Hội đồng Quản trị đã luôn bám sát các hoạt động của Ngân hàng, kiên định với các mục tiêu chiến lược đặt ra nhằm đưa ngân hàng phát triển bền vững ổn định, gia tăng hiệu quả và đột phá khác biệt. Trong 06 tháng đầu năm 2018, Hội đồng Quản trị đã tổ chức 02 cuộc họp định kỳ vào 02 Quý và bình quân tổ chức họp Hội đồng Quản trị thường trực mỗi tuần một lần.

Các nội dung chủ yếu được triển khai, thực hiện như sau:

- Nghị quyết thông qua việc phát hành trái phiếu riêng lẻ và phê duyệt phương án phát hành trái phiếu riêng lẻ năm 2018 của NCB căn cứ Nghị quyết số 6/2018/NQ-HĐQT ngày 31/01/2018;
- Nghị quyết về việc thống nhất đề cử danh sách nhân sự dự kiến bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2015-2020 căn cứ Nghị quyết số 20/2018/NQ-HĐQT ngày 02/04/2018;
- Căn cứ các Quyết định Hội đồng Quản trị số 18/2018/QĐ-HĐQT; 23/2018/QĐ-HĐQT; 24/2018/QĐ-HĐQT;.... về việc thay đổi thành viên các Hội đồng, Ủy ban giúp việc cho Hội đồng Quản trị.

III. Ban kiểm soát (BKS):

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát:

| STT | Thành viên BKS | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS | Số buổi họp BKS tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------|--|-------------------------|-------------------|--|
| 1 | Dương Thị Lệ Hà | 26/04/2018 | 02/05 | 40% | Miễn nhiệm theo NQ số 25/NQ.ĐHĐCĐ 2018 |
| 2 | Trần Thị Hà Giang | 26/04/2018 | 03/05 | 60% | Bổ nhiệm theo NQ số 25/NQ.ĐHĐCĐ 2018 |
| 3 | Vũ kim Phụng | 26/04/2015 | 05/05 | 100% | |
| 4 | Lê Trọng Hiếu | 26/04/2015 | 05/05 | 100% | |

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:/

- Ban kiểm soát chỉ đạo Ban Kiểm toán Nội Bộ (BKTNB) làm đầu mối theo dõi và đôn đốc HĐQT, Ban điều hành chỉ đạo các phòng ban, đơn vị kinh doanh hoàn thiện các kết luận thanh tra đúng hạn. Tổng giám đốc đã ban hành chỉ đạo số 375/2018/CD-TGD ngày 7/6/2018 về việc nghiêm túc thực hiện chỉnh sửa sau kết luận thanh tra.
- Ban kiểm soát thực hiện thẩm định báo cáo tài chính hợp nhất 6 tháng đầu năm, khuyến nghị HĐQT, BĐH chỉ đạo thực hiện hoạt động kinh doanh đảm bảo an toàn cho NCB.
- Hàng tháng, Ban kiểm soát có báo cáo giám sát từ xa gửi HĐQT và Ban điều hành. Ngoài tổng hợp và phân tích các hoạt động kinh doanh chủ yếu, báo cáo đưa ra các cảnh báo rủi ro trong hoạt động của NCB và kiến nghị HĐQT, Ban điều hành chỉ đạo để giảm thiểu rủi ro trong hoạt động.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động HĐQT, Ban điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- Ban kiểm soát tham gia các cuộc họp của HĐQT, tham dự các cuộc họp của Ủy ban QLRR, HĐ XLRR, tham dự các cuộc họp giao ban hàng tháng để nắm bắt các khó khăn vướng mắc của các đơn vị kinh doanh cũng như các phương hướng chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành.

- Ban kiểm soát chỉ đạo, đôn đốc Ban kiểm toán nội bộ hoàn thành kế hoạch kiểm toán, đồng thời. tham gia các đoàn kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của HĐQT, ban điều hành
- Các nội dung trọng yếu của các báo cáo kiểm toán đều được Ban kiểm soát gửi đến HĐQT, Ban điều hành thông qua Thư quản lý.
- Một số nội dung trong quá trình kiểm toán tại đơn vị kinh doanh, kiểm toán nhận thấy quy trình về sản phẩm hoặc về vận hành chưa hợp lý dẫn đến gây khó khăn cho hoạt động của đơn vị, KTNB đề xuất với Ban kiểm soát tổ chức họp với các bên liên quan để tìm cách sửa đổi, tháo gỡ vướng mắc với mục đích hỗ trợ kinh doanh nhưng vẫn đảm bảo nguyên tắc kiểm soát.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

- Năm 2018, NCB tập trung hoàn thiện nội dung lập kế hoạch kinh doanh từ cuối 2017 đến đầu 2018 đến toàn bộ đối tượng quản lý của NCB. Chương trình đào tạo bao gồm cả lý thuyết & thực hành trên kế hoạch thực tế của ngân hàng.
- Nội dung đào tạo chuyên sâu về Đánh giá sức khỏe doanh nghiệp thông qua phân tích tài chính. Nội dung nâng cao với những phân tích chuyên sâu của các báo cáo của doanh nghiệp được triển khai đến toàn bộ Giám đốc Trung tâm của NCB trong nửa đầu năm 2018 nhằm đưa đến những quyết định cho vay với KHDN đúng nhu cầu KH cũng như giảm thiểu rủi ro cho ngân hàng đưa vai trò tư vấn của NH theo sát hoạt động kinh doanh của khách hàng.
- Cập nhật văn bản của nhà nước, thông lệ quốc tế Inconterms 2010 & dự thảo Inconterms 2020 cũng được NCB triển khai cử CBQL tham gia lĩnh hội và hướng dẫn lại CBNV.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 điều 6 Luật chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:
Chi tiết theo phụ lục 01 đính kèm báo cáo.
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: **Không có phát sinh**
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không có phát sinh**
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành trong thời gian ba năm trở lại đây:

Chi tiết theo phụ lục 02 đính kèm báo cáo.

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành:

Chi tiết theo phụ lục 03 đính kèm báo cáo.

- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc) điều hành: **Không có phát sinh**

VI. Giao dịch cổ phiếu nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Chi tiết theo phụ lục 04 đính kèm báo cáo.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty:

Không có phát sinh

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: không có.

Nơi nhận:

- Ủy Ban CK NN;
- Sở Giao dịch CK HN;
- HĐQT, BKS;
- Lưu VP.HĐQT, BP văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



NGUYỄN TIẾN DŨNG